

## COST OF MATERNITY AND CHILDBIRTH SERVICES PACKAGE IN TAM ANH HOSPITAL, 2024

Pham Thuy An<sup>1</sup>, Nguyen Thi Binh An<sup>2\*</sup>, Mai Ngoc Can<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Tam Anh General Hospital - 108 Hoang Nhu Tiep, Bo De Ward, Long Bien Dist, Hanoi City, Vietnam

<sup>2</sup>Thang Long University - Nghiem Xuan Yem, Dai Kim Ward, Hoang Mai Dist, Hanoi City, Vietnam

<sup>3</sup>Dong A Therapy Institute - 43 Nguyen Van Cu, Ngoc Lam Ward, Long Bien Dist, Hanoi City, Vietnam

Received: 10/10/2024

Revised: 22/10/2024; Accepted: 26/10/2024

### ABSTRACT

**Research objectives:** Analyze the cost of maternity and childbirth services package and evaluate the package at Tam Anh General Hospital.

**Research objects and methods:** This is a cross-sectional study, using a semi-structured questionnaire to interview pregnant women who used maternity and childbirth services package at Tam Anh General Hospital from December 2023 to May 2024.

**Results:** The average cost of maternity and childbirth services was 45,532,846 ± 14,318,990 VND, of which the average cost in the package was 35,293,286 ± 8,516,586 VND, the average cost outside the package was 10,239,560 ± 12,078,880 VND. The study showed that the percentage of pregnant women who evaluated the cost of maternity and childbirth services package at Tam Anh General Hospital as reasonable was 88.7%. Factors related to the assessment of the reasonableness of the maternity and childbirth services package included: pregnancy status, method of delivery and length of stay.

**Conclusions:** The cost of the maternity package at Tam Anh General Hospital is higher than some private hospitals in Hanoi. However, the majority of pregnant women who used the maternal and childbirth services package evaluate the cost of the package as reasonable.

**Keywords:** Healthcare cost, maternal and childbirth services package.

---

\*Corresponding author

Email: [anntb@thanglong.edu.vn](mailto:anntb@thanglong.edu.vn) Phone: (+84) 355108853 <https://doi.org/10.52163/yhc.v65i6.1707>

# CHI PHÍ DỊCH VỤ THAI SẢN TRỌN GÓI TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM ANH NĂM 2024

Phạm Thúy An<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Bình An<sup>2\*</sup>, Mai Ngọc Cần<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh - 108 Hoàng Như Tiếp, P. Bồ Đề, Q. Long Biên, Tp. Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Đại học Thăng Long - Nghiêm Xuân Yêm, P. Đại Kim, Q. Hoàng Mai, Tp. Hà Nội, Việt Nam

<sup>3</sup>Viện Trị liệu Đông Á - 43 Nguyễn Văn Cừ, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 10/10/2024

Chỉnh sửa ngày: 22/10/2024; Ngày duyệt đăng: 26/10/2024

## TÓM TẮT

**Mục tiêu nghiên cứu:** Phân tích chi phí dịch vụ thai sản trọn gói và đánh giá mức chi trả hợp lý của dịch vụ thai sản trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh.

**Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, sử dụng bộ câu hỏi bán cấu trúc để phỏng vấn sản phụ sử dụng gói thai sản trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh từ tháng 12/2023 đến tháng 5/2024.

**Kết quả:** Chi phí gói thai sản trung bình cho một lần sinh là 45.532.846 ± 14.318.990 đồng, trong đó chi phí trong gói trung bình là 35.293.286 ± 8.516.586 đồng, chi phí ngoài gói trung bình là 10.239.560 ± 12.078.880 đồng. Nghiên cứu chỉ ra rằng tỷ lệ sản phụ đánh giá mức chi phí trả gói thai sản tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh là hợp lý chiếm 88,7%. Yếu tố liên quan đến đánh giá sự hợp lý của gói thai sản bao gồm: tình trạng mang thai, phương pháp sinh và ngày lưu viện.

**Kết luận:** Chi phí gói thai sản của Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh cao hơn một số bệnh viện tư ở Hà Nội, tuy nhiên đa số sản phụ sử dụng gói thai sản trọn gói vẫn đánh giá chi phí gói thai sản là hợp lý.

**Từ khóa:** Chi phí y tế, gói thai sản.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chăm sóc sức khỏe trong suốt quá trình mang thai từ khi bắt đầu thai kỳ đến sau khi sinh của các sản phụ luôn là một vấn đề được quan tâm của sản phụ cùng gia đình nói riêng và của cả cộng đồng nói chung. Grazier và cộng sự (1986) đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn dịch vụ chăm sóc sức khỏe bao gồm: (1) Nhu cầu tương lai sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe; (2) Khả năng tiếp cận; (3) Khả năng tài chính; và (4) Kinh nghiệm sử dụng dịch vụ trước đây. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng các yếu tố như thu nhập gia đình, chi phí dịch vụ và chất lượng dịch vụ là những biến quan trọng trong việc lựa chọn bệnh viện [1]. Chi phí dịch vụ thai sản là một trong những yếu tố quyết định đến việc lựa chọn dịch vụ thai sản.

Các nghiên cứu trước đã chỉ ra chi phí thai sản tại các nước. Theo Elizabeth Rivelli (Forbes Adviser), chi phí sinh con trung bình tại Mỹ năm 2024 rơi vào khoảng gần 19 nghìn đô la Mỹ (khoảng 475 triệu Việt Nam đồng) bao gồm chi phí theo dõi thai sản, sinh con và

chăm sóc sau sinh. Ngoài ra còn một số các chi phí khác liên quan đến chăm sóc trẻ sơ sinh tại bệnh viện ngay sau sinh và chi phí thăm khám kiểm tra cho trẻ sơ sinh trong 1 tháng đầu tiên. Vanessa L và cộng sự (2021) nghiên cứu “phân tích chi phí sinh con theo lựa chọn nơi sinh” tại Úc trên 3 cơ sở y tế cho phụ nữ lựa chọn sinh con là tại bệnh viện, trung tâm hộ sinh và sinh con tại nhà. Từ năm 2000-2012 có 93,6% trẻ được sinh tại bệnh viện, 6% trẻ được sinh tại trung tâm hộ sinh và 0,4% trẻ được sinh tại nhà. Kết quả nghiên cứu thống kê trên gần 500 nghìn sản phụ cho thấy chi phí sinh con tại bệnh viện rơi vào khoảng gần 6 nghìn đô la Úc (khoảng 96 triệu Việt Nam đồng); gần 5 nghìn đô la Úc (khoảng 80 triệu Việt Nam đồng) nếu lựa chọn sinh tại các trung tâm hộ sinh; và khoảng hơn 4 nghìn đô la Úc (khoảng 60 triệu Việt Nam đồng) nếu sinh con tại nhà [2].

Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội là một trong những bệnh viện tư nhân luôn chú trọng đầu tư vào lĩnh vực mũi nhọn là cung cấp dịch vụ thai sản trọn gói chất

\*Tác giả liên hệ

Email: anntb@thanglong.edu.vn Điện thoại: (+84) 355108853 <https://doi.org/10.52163/yhc.v65i6.1707>

lượng cao. Thai sản trọn gói là một gói dịch vụ thai sản chăm sóc sức khỏe cho sản phụ, dịch vụ thai sản trọn gói này thường bao gồm nhiều dịch vụ khác nhau tùy từng tuần tuổi trong thai kỳ, nhằm bảo đảm cho người mẹ và em bé được chăm sóc tốt nhất từ khi bắt đầu thai kỳ đến khi sau sinh. Vậy, hiện nay cơ cấu chi phí dịch vụ thai sản trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh là như thế nào? Chi phí dịch vụ này đã hợp lý với chất lượng dịch vụ bệnh viện cung cấp và kỳ vọng của các sản phụ đến với Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh hay chưa? Để trả lời được các câu hỏi này, chúng tôi tiến hành nghiên cứu với mục tiêu là phân tích chi phí dịch vụ thai sản trọn gói và đánh giá mức chi trả hợp lý của sản phụ tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội năm 2024.

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên đối tượng sản phụ sử dụng gói thai sản trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội năm 2024.

- Tiêu chuẩn lựa chọn: Sản phụ sử dụng dịch vụ gói thai sản trọn gói trong quá trình thăm khám và chăm sóc thai sản tại Trung tâm Sản Phụ khoa, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh năm 2024.

- Tiêu chuẩn loại trừ: Sản phụ sử dụng dịch vụ lẻ trong quá trình thăm khám và chăm sóc thai sản tại Trung tâm Sản Phụ khoa, Bệnh viện đa khoa Tâm Anh và những sản phụ từ chối tham gia nghiên cứu.

### 2.2. Địa điểm nghiên cứu

Trung tâm Sản Phụ khoa, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh.

### 2.3. Thời gian nghiên cứu

Từ tháng 12/2023 đến tháng 5/2024.

### 2.4. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

- Cỡ mẫu và cách chọn mẫu: Hiện chúng tôi chưa tìm được nghiên cứu nào tại Việt Nam tính toán chi phí thai sản trọn gói, do đó chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu thử tính toán chi phí thai sản trọn gói của 30 sản phụ đã chi trả trong thời gian gần nhất trước khi tiến hành nghiên cứu. Chúng tôi thu được chi phí trung bình chi cho thai sản trọn gói là 40 triệu đồng, độ lệch chuẩn là 16 triệu đồng.

Áp dụng công thức tính cỡ mẫu ước lượng cho một trung bình:

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{\sigma^2}{\epsilon^2 \mu^2}$$

Trong đó:

n là cỡ mẫu nghiên cứu cần có.

$\alpha$  là độ tin cậy, với độ tin cậy 95% có hệ số tin cậy  $Z_{1-\alpha/2}$  tương ứng là 1,96.

$\sigma$  là độ lệch chuẩn lấy từ nghiên cứu thử ( $\sigma = 16$ ).

$\epsilon$  là mức sai số tương đối chấp nhận 5% ( $\epsilon = 0,05$ ).

$\mu$  là giá trị trung bình chi phí thai sản trọn gói lấy từ nghiên cứu thử ( $\mu = 40$ ).

Từ công thức trên, tính được cỡ mẫu  $n = 246$ .

Trên thực tế trong thời gian thu thập số liệu chúng tôi thu thập được 318 đối tượng nghiên cứu.

- Kỹ thuật chọn mẫu: Nghiên cứu áp dụng phương pháp chọn mẫu thuận tiện, sản phụ đáp ứng các tiêu chuẩn lựa chọn đều được đưa vào nghiên cứu cho đến khi đủ cỡ mẫu.

### 2.5. Phương pháp thu thập số liệu

Số liệu được thu thập bằng bộ câu hỏi phỏng vấn. Nội dung của bộ câu hỏi bao gồm: Thông tin chung của sản phụ, thông tin chi phí cho chăm sóc gói thai sản, đánh giá về mức độ hợp lý của chi phí. Điều tra viên tiến hành thu thập thông tin của sản phụ tại phòng bệnh, sau khi sản phụ hoàn tất bảng kê thanh toán chi phí thai sản.

### 2.6. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu

Số liệu sau khi được thu thập sẽ được xử lý bằng phần mềm SPSS 26. Sử dụng các test thống kê mô tả: Trung bình, tỷ lệ phần trăm, sử dụng kiểm định Chi bình phương để tìm mối liên quan (OR, 95%CI).

## 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

**Bảng 1. Đặc điểm chung của sản phụ tham gia nghiên cứu (n = 318)**

	Đặc điểm	Số sản phụ	Tỷ lệ (%)
Nhóm tuổi	18-30	133	41,8
	31-40	172	54,1
	41-45	13	4,1
Nơi sống	Nông thôn	71	22,3
	Thành thị	247	77,7
Tình trạng hôn nhân	Chưa kết hôn	4	1,3
	Đã kết hôn	314	98,7
Dân tộc	Kinh	316	99,4
	Dân tộc khác	2	0,6
Trình độ học vấn	Trung học phổ thông	21	6,6
	Cao đẳng/trung cấp nghề	146	45,9
	Đại học	137	43,1
	Sau đại học	14	4,4

Đặc điểm		Số sản phụ	Tỷ lệ (%)
Nghề nghiệp	Lao động tự do	133	41,8
	Công chức/viên chức	149	46,9
	Nội trợ	9	2,8
	Khác	27	8,5
Bảo hiểm y tế	Có	260	81,8
	Không	58	18,2
Số ngày lưu viện	2 ngày	51	16
	Trên 2 ngày	267	84
Số lần sản phụ sinh con	1 lần sinh	145	45,6
	Trên 1 lần sinh	173	54,4

Nhóm tuổi sản phụ sinh con nhiều nhất trong nghiên cứu là nhóm 31-40 tuổi với tổng số 172 sản phụ (54,1%). Đa phần sản phụ trong nghiên cứu thuộc nhóm đã kết hôn với tổng số 314 sản phụ (98,7%). Trong tổng số 318 sản phụ, đa số sản phụ sinh sống tại các khu vực khu vực thành thị (77,7%) và dân tộc Kinh (99,4%). Nhóm sản phụ có trình độ học vấn cao đẳng/đại học lần lượt là 146 sản phụ (45,9%) và 137 sản phụ (43,1%). Về nghề nghiệp, nhóm sản phụ có nghề nghiệp công chức/viên chức chiếm 46,9%. Tỷ lệ sử dụng bảo hiểm y tế chiếm 81,8%. Sản phụ lưu viện trên 2 ngày chiếm 84%. Sản phụ sinh con lần đầu chiếm 45,6% và sinh trên 1 lần chiếm 54,4%. Số sản phụ sinh con lần đầu tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh là 261 sản phụ (82,1%).

### 3.2. Chi phí dịch vụ thai sản tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh

**Bảng 2. Chi phí của quá trình thai sản (đồng)**

Chi phí			
Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
Tổng chi phí lần sinh			
45.532.846	14.318.990	23.302.500	134.664.000
Chi phí trong gói			
35.293.286	8.516.586	27.180.000	59.300.000
Chi phí ngoài gói			
10.239.560	12.078.880	154.000	104.464.000

Trung bình tổng chi phí sinh của sản phụ sử dụng gói thai sản trọn gói là 45.532.846 ± 14.318.990 đồng, chi phí sinh thấp nhất là 45.228.500 đồng và chi phí sinh cao nhất là 134.664.000 đồng. Tổng trung bình chi phí trong gói là 35.293.286 ± 8.516.586 đồng, chi phí phát sinh ngoài gói là 10.239.560 ± 12.078.880 đồng.

**Bảng 3. Chi phí từng loại dịch vụ trong quá trình thai sản (đồng)**

Khoản chi			
Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
Khám định kỳ			
3,320,002	755,414	611,797	6,113,701
Siêu âm 2D			
2,053,514	1,084,011	349,598	10,658,166
Siêu âm 4D			
1,004,469	534,368	654,816	4,397,557
Theo dõi tim thai			
1,336,396	800,104	262,212	9,866,468
Vaccin uốn ván			
206,810	68,044	120,000	569,960
Xét nghiệm huyết học			
1,053,693	254,005	931,291	5,101,291
Xét nghiệm miễn dịch			
636,757	256,197	480,196	3,021,511
Xét nghiệm vi sinh			
2,553,195	508,172	1,459,572	6,993,824
Xét nghiệm nước tiểu			
1,006,356	303,257	174,799	1,795,106
Xét nghiệm khác			
720,172	300,712	531,128	3,396,042

Chi phí khám định kỳ chiếm tỉ trọng nhiều nhất trong cấu phần chi phí sinh của sản phụ, trung bình ước tính là 3,320,002 nghìn đồng. Chi phí ngoài gói dịch vụ thai sản (Bảng 4) thì có chi phí phát sinh do chuyển từ sinh thường sang sinh mổ chiếm tỉ trọng nhiều nhất trong cấu phần sinh của sản phụ trung bình ước tính là 11,333,333 đồng.

**Bảng 4. Chi phí từng dịch vụ phát sinh ngoài gói thai sản**

Khoản chi			
Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
Khám định kỳ			
598.529	311.588	200.000	2.200.000
Siêu âm 2D			
529.230	223.587	400.000	1.260.000
Siêu âm 4D			
1.161.818	808.953	900.000	3.600.000

Khoản chi			
Trung bình	Độ lệch chuẩn	Nhỏ nhất	Lớn nhất
Theo dõi tim thai			
682.666	1.061.901	100.000	8.800.000
Vaccine uốn ván			
149.500	83.438	120.000	356.000
Xét nghiệm huyết học			
635.000	1.041.451	187.000	4.170.000
Xét nghiệm miễn dịch			
774.333	667.472	90.000	2.451.000
Xét nghiệm vi sinh			
1.204.434	1.150.964	300.000	4.576.000
Xét nghiệm nước tiểu			
268.571	220.000	200.000	500.000
Chi phí dịch vụ khác			
4.462.647	6.526.824	134.000	8.358.000
Chi phí sinh mổ			
11.333.333	1.896.181	6.000.000	12.000.000
Chi phí lưu viện			
4.412.681	6.482.928	700.000	50.800.000

### 3.3. Sự hợp lý về chi phí của gói thai sản

**Bảng 5. Sự hợp lý của chi phí gói thai sản (n = 318)**

Mức chi trả hợp lý	Số sản phụ	Tỷ lệ
Đồng ý	282	88,7%
Không đồng ý	36	11,3%

Trong tổng số 318 sản phụ thì tỷ lệ đánh giá chi phí gói thai sản giá hợp lý chiếm 88,7%.

**Bảng 6. Mối liên quan giữa chi phí hợp lý và các yếu tố**

Đặc điểm	Chi phí hợp lý		OR (95%CI)	p
	Có	Không		
Bảo hiểm y tế				
Có	236 (90,8%)	24 (9,2%)	1350 (0,552-3,302)	0,510
Không	51 (87,9%)	7 (12,1%)		
Gói thai sản				
Dưới 32 tuần	81 (92,0%)	7 (8,0%)	1348 (0,559-3,251)	0,505
Trên 32 tuần	206 (89,6%)	24 (10,4%)		

Đặc điểm	Chi phí hợp lý		OR (95%CI)	p
	Có	Không		
Tình trạng mang thai				
Đơn thai	286 (90,8%)	29 (9,2%)	19.724 (1,735-224,191)	0,001
Đa thai	1 (33,3%)	2 (66,7%)		
Phương pháp sinh				
Sinh thường	136 (96,5%)	5 (3,5%)	4683 (1,749-12,538)	0,001
Sinh mổ	151 (85,3%)	26 (14,7%)		
Ngày lưu viện				
≤ 3 ngày	114 (96,6%)	4 (3,4%)	4448 (1,516-13,050)	0,003
> 3 ngày	173 (86,5%)	27 (13,5%)		

Bảng 6 mô tả các yếu tố liên quan đến sự đánh giá tính hợp lý của chi phí gói thai sản. Sản phụ mang thai đơn thấy chi phí thai sản trọn gói hợp lý hơn 19,724 lần so với sản phụ mang thai đôi/thai ba ( $p < 0,05$ ). Sản phụ sinh thường thấy chi phí thai sản trọn gói hợp lý hơn 4,683 lần so với sản phụ sinh mổ ( $p < 0,05$ ). Sản phụ lưu viện từ 3 ngày trở xuống nhận xét chi phí thai sản trọn gói hợp lý hơn 4,448 lần so với sản phụ phải lưu viện trên 3 ngày ( $p < 0,05$ ).

## 4. BÀN LUẬN

Trung bình tổng chi phí sinh của sản phụ sử dụng gói thai sản là  $45.532.846 \pm 14.318.990$  đồng, trong đó chi phí sinh thấp nhất là 23.302.500 đồng và chi phí cao nhất là 134.664.000 đồng. So với một số nước phát triển trên thế giới thì tại Mỹ chi phí sinh con vào khoảng 10-19 nghìn đô la Mỹ (khoảng 250-480 triệu đồng), tại Hong Kong khoảng 12 nghìn đô la Mỹ (khoảng 300 triệu đồng), tại Anh và Úc con số này là khoảng hơn 4 nghìn đô la Mỹ (khoảng 100 triệu đồng); tiếp theo tại Đức và Pháp là khoảng hơn 2 nghìn đô la Mỹ (50 triệu đồng) và tại Nhật Bản thì chi phí sinh con đã lên tới con số hơn 60 nghìn đô la Mỹ (khoảng 1 tỷ 500 triệu đồng) [3]. Như vậy có thể thấy, chi phí sinh con tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh nói riêng và tại Việt Nam nói chung hiện vẫn đang thấp hơn rất nhiều so với các nước trên thế giới. Có thể lý giải điều này vì Việt Nam là một đất nước đang phát triển, xu hướng các gia đình quan tâm đến việc theo dõi và chăm sóc quá trình mang thai đang gia tăng, nên chi phí các gia đình sẵn sàng chi trả đã tương đương với các quốc gia phát triển ở châu Âu như Đức và Pháp. Tuy nhiên, để so với các cường quốc gia như Anh, Mỹ và Nhật Bản thì Việt Nam còn cần thêm một quá trình để phát triển và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe để chi phí sản phụ cần chi trả tương ứng với trải nghiệm dịch vụ mang lại.

Chi phí trong gói thai sản được sản phụ lựa chọn tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh trung bình là 35.293.286 ± 8.516.586 đồng. So với bảng giá dịch vụ thai sản trọn gói tại một số bệnh viện tư nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội như Bệnh viện Đa khoa Thu Cúc cho thấy chi phí thai sản trọn gói với thai sản tuần thứ 36 (tháng thứ 9) sinh thường đơn thai là 24.310.000 đồng, chi phí này thấp hơn chi phí gói thai sản cùng tuần tuổi thai trong nghiên cứu của chúng tôi [4]. Chi phí gói thai sản 36 tuần, sinh thường tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh cũng cao hơn nhiều so với chi phí gói cho thai sản tuần thứ 36, sinh thường, đơn thai của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà với chi phí là 16.965.000 đồng [5]. Tuy nhiên, chi phí trong nghiên cứu của chúng tôi thấp hơn so với bảng giá được công bố của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City ở tuần thai thứ 36, sinh thường, đơn thai có chi phí gói thai sản là 40.000.000 [6].

Đánh giá mức chi trả hợp lý chi phí gói thai sản trong nghiên cứu thì tỷ lệ sản phụ đồng ý chiếm tỷ lệ cao. Một trong những lý do sản phụ đánh giá mức chi trả cho gói thai sản tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh hợp lý là gói dịch vụ thai sản tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh đã đáp ứng được theo Hướng dẫn quốc gia về Chăm sóc sức khỏe thai sản và các khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới. Thực vậy, dựa trên Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản [7] và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh đã xây dựng Chương trình quản lý thai sản trọn gói, cung cấp các dịch vụ theo dõi, quản lý, tầm soát bệnh lý, chăm sóc sản phụ trước, trong và sau quá trình sinh con.

Ngoài ra, khi phân tích, chúng tôi cũng thu được một số yếu tố sinh sản của sản phụ có mối liên quan đến việc đánh giá tính hợp lý chi trả gói thai sản gồm: (1) Tình trạng mang thai; (2) Phương pháp sinh; và (3) Thời gian lưu viện. Có thể lý giải cho kết quả trên như sau: Sản phụ mang thai đơn, sinh thường và số ngày lưu viện ít sẽ có chi phí gói thai sản thấp hơn những sản phụ mang đa thai, sinh mổ và số ngày lưu viện dài. Do có sự chênh

lệch về chi phí giữa các gói thai sản tùy thuộc vào từng yếu tố sinh sản của sản phụ nên dẫn đến sự đánh giá chi phí gói thai sản hợp lý như trên.

## 5. KẾT LUẬN

Chi phí gói thai sản trung bình cho một lần sinh là 45.532.846 ± 14.318.990 đồng, trong đó chi phí trong gói trung bình là 35.293.286 ± 8.516.586 đồng, chi phí ngoài gói trung bình là 10.239.560 ± 12.078.880 đồng. Nghiên cứu chỉ ra rằng tỷ lệ sản phụ đánh giá mức chi phí trả gói thai sản tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh là hợp lý chiếm 88,7% và chưa hợp lý chiếm tỷ lệ 11,3%. Yếu tố liên quan đến đánh giá sự hợp lý của gói thai sản bao gồm: Tình trạng mang thai, phương pháp sinh và số ngày lưu viện.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Dor A, Gertler P, Van D, Non price rationing and the choice of medical care providers in Rural Cote d'Ivoire, Journal of Health Economics, 1987.
- [2] Vanessa L, Serena Y et al, Modelling the cost of place of birth: a pathway analysis, BMC Health Services Research, 2021, 21: 816
- [3] Melissa W, This Interactive Map Shows the Cost of Childbirth Worldwide, Parents, 2022.
- [4] Bệnh viện đa khoa Thu Cúc, Bảng giá gói thai sản, 2024.
- [5] Bệnh viện đa khoa Quốc tế Bắc Hà, Bảng giá gói thai sản, 2024.
- [6] Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Times City, Bảng giá gói thai sản, 2024.
- [7] Bộ Y tế, Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản ban hành kèm theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/07/2016, 2016.